

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
QUẬN HẢI CHÂU
TP. ĐÀ NẴNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: **76** /2017/DSST-ST

Ngày 19.9. 2017

V/v “*Tranh chấp hợp
đồng tín dụng*”.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN HẢI CHÂU – THÀNH PHỐ ĐÀ NẴNG**

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông **Đặng Ngọc Kinh Luân**

Các Hội thẩm nhân dân: Ông **Huỳnh Thanh Trà**

Ông **Lê Truyền Bình**

Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa: Bà **Phùng Thị Hồng Vân** - Cán bộ Tòa
án nhân dân quận Hải Châu, thành phố Đà Nẵng.

Ngày 19 tháng 9 năm 2017, tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Hải Châu, thành phố Đà Nẵng xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 186/2017/TLST-DS ngày 02 tháng 6 năm 2017 về “*Tranh chấp hợp đồng tín dụng*”; theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 95/2017/QĐXXST-DS ngày 06 tháng 9 năm 2017 và quyết định hoãn phiên tòa số 56/2017/QĐST-DS ngày 14 tháng 9 năm 2017, giữa các đương sự:

* *Nguyên đơn:* **Ngân hàng thương mại cổ phần V** - Trụ sở tại: 89 Đường L, phường L, quận Đ, thành phố Hà Nội.

Người đại diện hợp pháp theo ủy quyền của nguyên đơn là Hoàng Thị Diệu T - Chức vụ: Nhân viên (Văn bản ủy quyền số 696/2017/UQ-GĐK-TDĐTĐ ngày 04/7/2017), *có mặt*.

* *Bị đơn:* Ông **Trương Minh T** - Sinh năm 1983 - Địa chỉ: 06 Đường N, phường Đ, quận H thành phố Đà Nẵng, *vắng mặt không có lý do*.

NỘI DUNG VỤ ÁN :

Trong đơn khởi kiện ngày 6 tháng 7 năm 2017, nguyên đơn là Ngân hàng TMCP V trình bày:

Ngày 22.8.2013 ông Trương Minh T có ký hợp đồng tín dụng số 20130726-142006-0009 với Ngân hàng TMCP V số tiền 50.400.000đ với lãi suất 3.75%/tháng để tiêu dùng cá nhân. Theo thỏa thuận tại hợp đồng, ông Trương Minh T có trách nhiệm thanh toán số tiền 93.119.000đ, (bao gồm cả gốc lẫn lãi) trả chậm trong 36 tháng. Với phương thức 35 tháng đầu mỗi tháng trả 2.574.000đ vào ngày 01 hàng tháng, tháng cuối cùng trả 3.029.000đ, bắt đầu từ ngày 01.10.2013. Thực hiện hợp đồng, khách hàng đã nhận đủ số tiền để tiêu dùng cá nhân và thanh toán cho Ngân hàng 21 lần với số tiền 56.624.000đ. Kể từ ngày 26.8.2015 cho đến nay ông Trương Minh T không thanh toán bất cứ khoản nào dù Ngân hàng đã dùng nhiều biện pháp nhắc nhở. Vì vậy, Ngân hàng TMCP V khởi kiện yêu cầu Tòa án giải quyết buộc ông Trương Minh T thanh toán toàn bộ số tiền nợ 36.495.000đ. Trong đó :

- Nợ gốc : 27.918.940 đ

- Nợ lãi : 8.576.060 đ

Trong quá trình giải quyết vụ án, Tòa án nhân dân quận Hải Châu đã nhiều lần triệu tập hợp lệ bị đơn là ông Trương Minh T đến tham gia tố tụng nhưng ông T vắng mặt nên không thể tiến hành hòa giải và ông T cũng không thể hiện ý kiến của mình về việc Ngân hàng TMCP V khởi kiện để yêu cầu ông trả số tiền trên.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên toà và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên toà, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Ngày 22.8.2013 ông Trương Minh T có ký hợp đồng tín dụng số 20130726-142006-0009 với Ngân hàng TMCP V số tiền 50.400.000đ với lãi suất 3.75%/tháng để tiêu dùng cá nhân. Theo thỏa thuận tại hợp đồng, ông Trương Minh T có trách nhiệm thanh toán số tiền 93.119.000đ, (bao gồm cả gốc lẫn lãi) trả chậm trong 36 kỳ tương đương 36 tháng. Với phương thức 35 tháng đầu mỗi tháng trả 2.574.000đ vào ngày 01 hàng tháng; tháng cuối cùng trả 3.029.000đ. Thời gian thực hiện hợp đồng tính từ ngày 01.10.2013 sau khi được giải ngân số tiền vay. Thực hiện hợp đồng, khách hàng đã nhận đủ số tiền để tiêu dùng cá nhân và thanh toán cho Ngân hàng 21 lần với số tiền 56.624.000đ. Kể từ ngày 26.8.2015 cho đến nay ông Trương Minh T không thanh toán bất cứ khoản nào dù Ngân hàng đã dùng nhiều

biện pháp nhắc nhở. Vì vậy, Ngân hàng TMCP V khởi kiện yêu cầu Tòa án giải quyết buộc ông Trương Minh T thanh toán số tiền 36.495.000đ. Trong đó: Nợ gốc là 27.918.940đ; Nợ lãi là 8.576.060 đ.

[2] Xét thấy việc ông Trương Minh T không thực hiện việc cam kết trả nợ theo đúng kỳ hạn là vi phạm hợp đồng tín dụng và trong quá trình giải quyết vụ án nguyên đơn là Ngân hàng TMCP V cho rằng số nợ của ông Tuấn vẫn thuộc về Ngân hàng TMCP V và chưa bán nợ này cho bất cứ Công ty mua bán nợ nào khác và do ông Trương Minh T vi phạm hợp đồng nên theo quy định tại Điều 463, 466 Bộ luật dân sự việc yêu cầu đòi nợ vay của Ngân hàng TMCP V là có căn cứ và buộc ông Trương Minh T phải có nghĩa vụ phải trả toàn bộ số tiền là 36.495.000đ. Trong đó : Nợ gốc là 27.918.940đ; Nợ lãi là 8.576.060 đ

[3] Do yêu cầu của nguyên đơn được chấp nhận, nên bị đơn là ông Trương Minh T phải chịu án phí dân sự sơ thẩm là 1.824.750đ.

$V \times c, c \text{ lãi } tr^n$:

QUYẾT ĐỊNH

Áp dụng Điều 351, 401, 463, 466, 468 của Bộ luật dân sự; khoản 2 Điều 146, 266, 227 và Điều 273 của Bộ luật tố tụng dân sự;

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng Thương mại cổ phần V đối với ông Trương Minh T.

Xử: buộc ông **Trương Minh T** phải thanh toán cho Ngân hàng Thương mại cổ phần V số tiền nợ là 36.495.000đ (ba mươi sáu triệu bốn trăm chín mươi lăm ngàn không trăm đồng). Trong đó: nợ gốc là : 27.918.940đ; nợ lãi : 8.576.060 đ

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành án xong tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật Dân sự năm 2015.

2. Án phí dân sự sơ thẩm 1.824.750đ ông Trương Minh T phải chịu. Hoàn trả lại cho Ngân hàng Thương mại cổ phần V số tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm 912.375 theo biên lai thu số 9563 ngày 13.7.2017 của Chi cục thi hành án dân sự quận Hải Châu, thành phố Đà Nẵng.

3. Nguyên đơn có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị đơn có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được trích sao bản án hoặc Tòa án niêm yết bản án tại địa phương nơi cư trú.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận

- VKSND Quận Hải Châu
- Công an Quận Hải Châu
- Bị cáo
- Những người TGT

TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

(đã ký)

ĐẶNG NGỌC KINH LUÂN

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
QUẬN HẢI CHÂU
TP. ĐÀ NẴNG**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Hải Châu, ngày 19 tháng 9 năm 2017

BIÊN BẢN NGHỊ ÁN
TOÀ ÁN NHÂN DÂN QUẬN HẢI CHÂU – TP.ĐÀ NẴNG
Với hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông **Đặng Ngọc Kinh Luân**

Các Hội thẩm nhân dân: Ông **Huỳnh Thanh Trà**

Ông **Lê Truyền Bình**

Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa: Bà **Phùng Thị Hồng Vân** - Cán bộ Tòa án nhân dân quận Hải Châu, thành phố Đà Nẵng.

Căn cứ vào Điều 236 Bộ luật tố tụng dân sự

Vào hồi 9 giờ 30 ngày 19/9/2017. Tại phòng nghị án Hội đồng xét xử sơ thẩm đã tiến hành nghị án đối với vụ án dân sự. Giữa :

* *Nguyên đơn:* **Ngân hàng thương mại cổ phần Việt Nam Thịnh Vượng** - Trụ sở tại: Tầng 1-7 Tòa nhà Thủ Đô, số 72 Trần Hưng Đạo, phường Trần Hưng Đạo, quận Hoàn Kiếm, thành phố Hà Nội.

* *Bị đơn:* Ông **Trương Minh Tuấn** - Sinh năm 1983 - Địa chỉ: 06 Núi Thành, phường Hòa Thuận Đông, quận Hải Châu thành phố Đà Nẵng, *vắng mặt không có lý do.*

Người đại diện hợp pháp theo ủy quyền của nguyên đơn là ông Lê Bảo Ân - Chức vụ: Cán bộ xử lý nợ Ngân hàng Thương mại cổ phần Việt Nam Thịnh Vượng (Văn bản ủy quyền số 200/2016/UQ-GĐK-TDĐT ngày 05.3.2016), *có mặt.*

Căn cứ vào các chứng cứ, tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa, trên cơ sở xem xét đầy đủ và toàn diện các chứng cứ, ý kiến của những người tham gia tố tụng tại phiên tòa; Hội đồng xét xử thảo luận về những vấn đề phải giải quyết trong vụ án như sau :

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng Thương mại cổ phần Việt Nam Thịnh Vượng đối với ông Trương Minh Tuấn.

Xử: buộc ông **Trương Minh Tuấn** phải thanh toán cho Ngân hàng Thương mại cổ phần Việt Nam Thịnh Vượng số tiền nợ là **36.495.000.**

Kết quả biểu quyết 3/3 (100%)

Kết quả biểu quyết 3/3 (100%)

2. Án phí dân sự sơ thẩm 1.824.750đ ông Trương Minh Tuấn phải chịu. Hoàn trả lại cho Ngân hàng Thương mại cổ phần Việt Nam Thịnh Vượng số tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm 912.375 theo biên lai thu số 9563 ngày 13.7.2017 của Chi cục thi hành án dân sự quận Hải Châu, thành phố Đà Nẵng.

3. Các bên đồng ý rút đơn khởi kiện, không yêu cầu xét xử vụ việc này, ngày 19.9.2017.

Kết quả biểu quyết 3/3 (100%)

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Kết quả biểu quyết 3/3 (100%)

Biên bản làm xong đã đọc lại, các thành viên trong hội đồng xét xử cùng nghe, xác nhận ghi đúng và thống nhất ký tên dưới đây.

**HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
HỘI THẨM NHÂN DÂN – THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

